

Bản án số: 13/2019/HS-ST
Ngày 26/02/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ TĨNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Đức Chính

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Duy Cừ

Ông Nguyễn Văn Thanh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Sơn – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh tham gia phiên tòa:

Ông Hoàng Đức Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 02 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Tĩnh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 17/2019/TLST-HS ngày 29 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2019/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 02 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T; Sinh ngày: 22/3/1974 tại xã T, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh; Trú tại: tổ dân phố T, phường T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: lớp 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn H (đã chết) và bà Võ Thị X; Vợ: Phan Thị N, Con: có 02 đứa, lớn nhất sinh năm 2005, nhỏ nhất sinh năm 2012; Tiền sự: không, Tiền án: Bản án số 18/2013/HSST ngày 21/3/2013, Tòa án nhân dân thành phố Hà Tĩnh xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 23 tháng 12 ngày kể từ ngày tuyên án và xử phạt bổ sung 10.000.000 đồng, mới thi hành nộp phạt 3.000.000 đồng, chưa thi hành 7.000.000 đồng.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 02/01/2019 đến nay, có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Trần Hậu M, sinh năm 1987; Địa chỉ: khối phố T, phường T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh, có mặt.

2. Anh Võ Tá T, sinh năm 1983; Địa chỉ: khối phố T, phường T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh, vắng mặt.

3. Ông Trần Hậu H, sinh năm 1960; Địa chỉ: khối phố T, phường T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh, có mặt.

- Người làm chứng: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1976; Địa chỉ: khối phố T, phường T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 00 phút, ngày 05/12/2018, Nguyễn Văn T đến ăn sáng tại quán ăn HV số ...9, ngõ ...5, đường N thành phố H của chị Nguyễn Thị H thì gặp Trần Hậu M, Trần Hậu H và Võ Tá T. Do quen biết nhau từ trước nên cả bốn người cùng ngồi ăn sáng. Sau khi ăn xong, M thấy ngoài tường rào quán ăn HV có bộ bát đĩa sứ và 4 quân vị hình tròn được cất từ võ bao thuốc lá nên rủ Nguyễn Văn T, Trần Hậu H và Võ Tá T đánh xóc đĩa ăn tiền, Trần Hậu M lấy bộ bát đĩa sứ và 4 quân vị, trực tiếp cầm cái và sử dụng bàn ăn của quán làm nơi đánh bạc, thống nhất được thua mỗi ván từ 10.000 đồng đến 50.000 đồng.

Hình thức đánh cụ thể như sau: Sử dụng 04 quân vị để vào lòng đĩa, úp bát sứ lên, người cầm cái cầm bát đĩa xóc các quân vị lên rồi để xuống chiếu bạc, những người còn lại bằng hình thức đặt chặn hoặc lẻ. Chặn tức là có 04 quân vị cùng sấp hoặc cùng ngửa, hoặc có 02 quân sấp 02 quân ngửa; Lẻ tức là có 01 quân vị sấp 03 quân vị ngửa, hoặc 03 quân vị sấp 01 quân vị ngửa. Sau khi người chơi đặt tiền xong, người cầm cái sẽ mở bát ra, nếu kết quả các quân vị là chặn thì người cầm cái phải trả cho những người đặt cửa chặn số tiền đúng với số tiền tương ứng mà những người chơi đã đặt và được lấy của những người đặt cửa lẻ số tiền tương ứng mà người chơi đã đặt theo tỷ lệ 01 ăn 01 và ngược lại. Đến 10 giờ 30 phút ngày 05/12/2018, khi Nguyễn Văn T cùng Trần Hậu M, Trần Hậu H và Võ Tá T đang đánh bạc thì bị lực lượng Công an thành phố Hà Tĩnh phát hiện, lập biên bản sự việc, thu giữ nơi đánh bạc 01 bộ bát đĩa bằng sứ, 04 quân vị hình tròn được làm từ võ bao thuốc lá cùng số tiền 2.400.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 15/CT-VKSTPHT ngày 25/01/2019 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh đã truy tố Nguyễn Văn T về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên luận tội giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng đã truy tố và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 5 – 7 tháng tù. Xử phạt bổ sung phạt tiền từ 10.000.000 đồng và xử lý vật chứng theo quy định.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không tranh luận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hà Tĩnh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người làm chứng xuất trình tài liệu chứng cứ phù hợp với quy định của pháp luật; Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó,

các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa và phù hợp với các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa. Hành vi của bị cáo đánh bạc dưới hình thức sử dụng 01 bộ bát đĩa và các quân vị đánh “xóc đĩa”, được thua sát phạt bằng tiền mỗi ván từ 10.000 đồng đến 50.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc 2.400.000 đồng dưới mức khởi điểm (5.000.000 đồng) quy định của tội đánh bạc, nhưng Nguyễn Văn T có 01 tiền án về tội đánh bạc; Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự quy định “*Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này,... hoặc đã bị kết án về tội này..., chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm*”. Do đó, Nguyễn Văn T đã phạm tội “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

[3] Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: “Thành khẩn khai báo” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Công an phường N, thành phố H xác nhận ngày 30/11/2018 bị cáo báo tin cho Công an phường bắt xử lý 4 người về hành vi đánh bạc; UBND phường T xác nhận bố bị cáo tham gia kháng chiến chống Pháp ở chiến trường Bình Thuận từ tháng 02/1948 đến tháng 10/1954 và được hưởng chế độ theo Quyết định số 47/2002/QĐ-TTg ngày 11/4/2002 của Thủ tướng Chính phủ, hoàn cảnh gia đình khó khăn, các con còn nhỏ, mẹ đang thờ Liệt sỹ (chồng đầu), già yếu là các tình tiết giảm nhẹ thuộc khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Xét tính chất, mức độ và hậu quả hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự trên địa bàn; Bị cáo có nhân thân xấu, có 01 tiền án về tội đánh bạc. Vì vậy, cần xử cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, số tiền đánh bạc của vụ án 2.400.000 đồng, của bị cáo 300.000 đồng, phạm tội ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội ở mức độ căn cứ khoản 1 Điều 54 xử phạt bị cáo mức án dưới khung hình phạt.

Căn cứ khoản 3 Điều 321, khoản 1, 2 Điều 35 Bộ luật hình sự phạt bổ sung phạt tiền 5.000.000 đồng.

[5] Trong vụ án này có Trần Hậu M, Trần Hậu H và Võ Tá T đánh bạc với Nguyễn Văn T, Công an phường T, thành phố H đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với những người này là phù hợp.

[6] Xét luận tội và đề nghị của kiểm sát viên là đúng người, đúng tội, về mức án cần xử mức án phù hợp.

[7] Về xử lý vật chứng: 2.400.000 đồng bị cáo và các đối tượng sử dụng để đánh bạc căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước. 01 bộ bát đĩa bằng sứ, 04 quân vị hình tròn là công cụ, phương tiện phạm tội và không có giá trị sử dụng căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu và tiêu hủy.

[8] Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.
Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự;

Tuyên bố: **Nguyễn Văn T** phạm tội "**Đánh bạc**";

Xử phạt: **Nguyễn Văn T 03 (Ba) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày thi hành án.

Căn cứ khoản 3 Điều 321; khoản 1, 2 Điều 35 Bộ luật hình sự: Xử phạt bổ sung phạt tiền Nguyễn Văn T 5.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước số tiền 2.400.000 đồng.
- Tịch thu và tiêu hủy 01 bộ bát đĩa bằng sứ, 04 quân vị bằng võ bao thuốc lá đã qua sử dụng.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc Nguyễn Văn T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án.

Nơi nhận:

- VKSND TPHT ;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- Công an TPHT;
- T.H.A.P.T;
- T.H.A.D.S TPHT;
- Bị cáo, NCQLNVLQ;
- Sở TP Hà Tĩnh;
- Lưu: HS - VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Trần Đức Chính